TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/**2019/HS-ST
Ngày: 23-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hồ Văn Tài** - Phó Giám đốc TTGDNN và GDTX huyện Xuân Lộc.

2. Ông **Hồ Phi Công** - Hiệu trưởng Trường THCS Lê Thánh Tông.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Dũng** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 174/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức P, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn C, sinh năm 1963 và bà Hồ Thị T (chết); Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam ngày 04 tháng 10 năm 2018. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Bị hại*: Anh **Nguyễn H**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

- *Người làm chứng*:

1. Anh **Lê Quang H**, sinh năm 1995; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

2. Anh **Hồ Công H**, sinh năm 1994; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

3. Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1992; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

4. Ông **Nguyễn Hoài N**, sinh năm 1960; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

5. Ông **Nguyễn Chí T**, sinh năm 1963; Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức P và Nguyễn H có mối quan hệ bạn bè với nhau. Vào khoảng thời gian giữa tháng 01 năm 2012, Nguyễn Đức P cho Thông là bạn của Nguyễn H vay tiền. Sau đó, Nguyễn Đức P nhiều lần đòi tiền nhưng Thông không trả nên Nguyễn Đức P đã tìm Thông để đánh. Do vậy, vào khoảng 15 giờ ngày 27 tháng 01 năm 2012, Nguyễn H đã rủ thêm Nguyễn Văn C và Lê Quang H đến nhà tìm Nguyễn Đức P để nói chuyện nhưng Nguyễn Đức P tránh mặt không ra gặp nên tất cả đi về.

Khoảng 13 giờ ngày 28 tháng 01 năm 2012, Lê Quang H điều khiển xe mô tô mang biển số 60-3929, chở Nguyễn H và Hồ Công H, lưu thông từ hướng ấp B ra ngã ba M để đi ra quốc lộ 1A. Khi đến đoạn đường gần trường tiển học H thì nhìn thấy Nguyễn Đức P đang điều khiển xe mô tô mang biển số 86-4079, chở bạn tên T đi theo hướng ngược lại. Thấy vậy, Nguyễn H nói Lê Quang H chặn đầu xe của Nguyễn Đức P lại để nói chuyện. Khi Nguyễn Đức P dừng xe lại thì Nguyễn H nói "Sao bữa trước mày đuổi chém thằng Thông?", nghe vậy thì Nguyễn Đức P không trả lời, Nguyễn H liền dùng nón bảo hiểm đập 02 cái trúng vào đầu của Nguyễn Đức P. Do bực tức về việc bị đánh nên Nguyễn Đức P rút trong túi quần ra 01 con dao, loại dao dùng để gọt trái cây, có cán bằng gỗ kích thước dài khoảng 25 cm đâm vào hông bên trái của Nguyễn H gây thương tích. Sau đó, Nguyễn Đức P bỏ chạy khỏi hiện trường còn Nguyễn H được Lê Quang H và Hồ Công H đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh. Sau khi gây thương tích cho Nguyễn H thì Nguyễn Đức P bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 04 tháng 10 năm 2018, Nguyễn Đức P bị bắt theo Lệnh truy nã.

Bản giám định pháp y số 0489/GĐPY/2012 ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận thương tật của anh Nguyễn H như sau: Vết thương vùng hông trái.

- Lâm sàng:

+ Để lại vết thương vùng hông trái kích thước 1,5 cm, bờ mép sắc gọn, vết thương thấu bụng làm thủng ruột non 02 lỗ, thủng đại tràng ngang 01 lỗ.

+ Đã được Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh - Đồng Nai mổ bụng đường giữa trên và dưới rốn, khâu hổng tràng, đưa đại tràng ngang ra làm hậu môn nhân tạo ở thành bụng trái, kiểm tra vết thương, lưu dẫn ổ bụng.

- Cận lâm sàng:

+ Siêu âm bụng: Tụ dịch dưới vết mổ.

Hiện tại: Bụng còn đau, vết mổ liền, hậu môn nhân tạo còn ra máu.

Tỷ lệ thương tật toàn bộ là: 59%.

Vật chứng vụ án thu giữ: không thu giữ được.

Bản cáo trạng số 178/CT-VKSXL ngày 06 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Nguyễn Đức P về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 13 giờ ngày 28 tháng 01 năm 2012, tại khu vực gần trường tiểu học H, thuộc ấp B, xã B, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Đức P đã có hành vi dùng dao đâm vào hông trái của anh Nguyễn H gây thương tích, tỷ lệ thương tật là 59%.

Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đức P về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo có các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, tự nguyện bồi thường thiệt hại, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, bị hại cũng có phần lỗi.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ:

- Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 06 đến 07 năm tù.

- Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự: buộc bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn H chi phí điều trị thương tích còn lại là 12.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Đức P tự bào chữa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có cơ hội sớm về hòa nhập với cộng đồng và lo cho gia đình.

Ý kiến bị hại anh Nguyễn H về hành vi phạm tội của bị cáo: nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, anh cho rằng mình có một phần lỗi nên đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và anh yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền còn lại là 12.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 13 giờ, ngày 28 tháng 01 năm 2012, bị cáo Nguyễn Đức P bị anh Nguyễn H dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu do trước đó bị cáo Nguyễn Đức P đòi đánh bạn của anh Nguyễn H. Bực tức do bị đánh, nên bị cáo Nguyễn Đức P đã có hành vi dùng dao đâm vào vùng bụng gây thương tích cho anh Nguyễn H. Theo bản giám định pháp y của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận anh Nguyễn H bị thương tật toàn bộ là 59%. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Đức P đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo bị anh Nguyễn H đánh do có mâu thuẫn với nhau trước đó, bị cáo không tự kiềm chế bản thân và đã có hành vi dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn H với tỷ lệ thương tật là 59%. Do đó, nên áp dụng tình tiết định khung hình phạt "Dùng hung khí nguy hiểm" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và quyết định hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 thì hành vi của bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn so với quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999, do đó quyết định hình phạt đối với bị cáo theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mẹ mất sớm, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức còn hạn chế, bị cáo phạm tội lần đầu, người bị hại có một phần lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về vật chứng: không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 20.000.000 đồng nhưng do gia đình bị cáo đã bồi thường được số tiền 8.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 12.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Nguyễn H nên ghi nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 600.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm do có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại (5% x 12.000.000 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức P phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

- Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Đức P - 04** (*Bốn*) năm **06** (*Sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 10 năm 2018.

- Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 586, Điều 590 và Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Đức P bồi thường cho anh Nguyễn H số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn xin thi hành án (*Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật*) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng (*Sáu trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo Nguyễn Đức P phải chịu 800.000 đồng (*Tám trăm ngàn đồng*) tiền án phí.

Bị cáo Nguyễn Đức P và anh Nguyễn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát